|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  Số: **94**/2020/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đan Phượng, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰTHOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 200/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 giữa:

***Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1985**; Địa chỉ: Xóm 7, thôn Kim Hoàng, xã V, huyện H, thành phố N. ***Bị đơn:* Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1986**;

Địa chỉ: Cụm 2, xã H, huyện Đ, thành phố N.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 19 tháng 3 năm 2013 của UBND xã H, huyện Đ, thành phố N.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** chị Trần Thị Thanh H và anh Vũ Văn Q.
2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:** Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Duy Bảo, sinh ngày 6/7/2011 và cháu Vũ Mạnh Hùng, sinh ngày 16/3/2013. Giao cả hai con Vũ Duy Bảo và Vũ Mạnh Hùng cho anh Vũ Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị H cho đến khi anh Q yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị Thanh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp vào khối tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H và anh Vũ Văn Q mỗi người phải chịu

150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thanh H: Chị Trần Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0002962 ngày 09/11/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

1. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Sơn Hà**